

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2022/HS-ST
Ngày 30 - 9 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ, TỈNH PHÚ THỌ

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hán Hường
Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Việt Tú
Bà Phan Thị Ánh Duyên

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Vinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Thật - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 72/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn D, sinh năm 1987; tại khu Xóm M, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1962; còn bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1963; Bị cáo có vợ Nguyễn Thị B, sinh năm 1989 và 05 người con; con lớn nhất sinh năm 2007; con nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 28/6/2022, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 01/7/2022, hiện nay bị cáo đang tại ngoại tại xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ (bị cáo có mặt).

- *Người bị hại:*

Chị Đinh Thị O, sinh năm 1976

Địa chỉ: Khu Suối 1, xã, huyện C, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 6 giờ ngày 28/6/2022, Nguyễn Văn D điều

khuyến xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 19G1 - 13070 đi từ nhà ở khu Xóm mới, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ đến xã H, huyện C để xin lá cây mai. Đến khoảng 11 giờ 10 phút cùng ngày, D đến nhà chị Đinh Thị O; ở khu S, xã H, D gặp chị O ở nhà và hỏi xin lá cây mai thì được chị O đồng ý. D đi ra vườn nhà chị O hái được khoảng 1 kg lá cây mai thì chị O nhờ D hái hộ quả Sấu. Sau khi lấy Sấu xong, D đi vào bàn uống nước nhà chị O ở trong sân, bên tay trái theo hướng đi từ ngoài vào; trong lúc D ngồi uống nước còn chị O ra vườn nhặt quả Sấu thì D nhìn thấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X mặt trước màu trắng, mặt sau có ốp nhựa màu xanh đã cũ của chị O để trên bàn uống nước, D quan sát xung quanh không có người nên D nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại trên. D dùng tay phải cầm chiếc điện thoại đút vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi ra xe máy điều khiển về nhà, khi về đến nhà, D mở ốp điện thoại ra thì thấy có 01 sim điện thoại và số tiền 200.000đồng, D tiếp tục tháo sim bên trong điện thoại rồi cất giấu 02 sim điện thoại cùng điện thoại tại bàn thờ ở gian giữa nhà, còn số tiền 200.000đồng D tiêu sài cá nhân hết.

Sau khi biết mình bị phát hiện về hành vi rộm cắp tài sản, đến 19 giờ cùng ngày, D đến Công an xã H, huyện C đầu thú và khai nhận hành vi trộm cắp của bản thân, đồng thời tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động đã trộm cắp; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 19G1 - 13070, sau đó Công an xã Hương Lung đã chuyển vụ việc cùng toàn bộ tang vật đã thu giữ đến Công an huyện Cẩm Khê để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại cơ quan điều tra, D đã thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân. Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã ra quyết định tạm giữ đối với D.

Ngày 29/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Nguyễn Văn D ở khu X, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ, kết quả khám xét, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã thu giữ: 01 áo sơ mi dài tay màu trắng đục đã cũ, 01 quần dài màu đen đã cũ, 01 đôi ủng bằng cao su màu xanh, đế màu vàng đã cũ. Đây là quần áo và ủng D đã mặc khi trộm cắp tài sản tại nhà chị O.

Ngày 29/6/2022, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã tiến hành yêu cầu định giá tài sản đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, 02 chiếc sim điện thoại đã qua sử dụng và 01 ốp nhựa điện thoại đã cũ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 34 ngày 29/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cẩm Khê kết luận:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng đã cũ có giá trị là 5.500.000đồng.

02 chiếc sim điện thoại và 01 ốp nhựa điện thoại đã cũ không có giá trị sử dụng.

Ngày 05/8/2022 D đã tự nguyện bồi thường cho chị O số tiền 200.000đồng số tiền D đã trộm cắp.

Tại cơ quan điều tra D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị can phù hợp với lời khai người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Bị can Nguyễn Văn D là lao động tự do, hiện sống cùng gia đình, thu nhập khoảng 2.550.000đồng/tháng, ngoài ra bị can không có tài sản gì có giá trị.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo D đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của D phù hợp với lời khai của người bị hại về thời gian, địa điểm, phương thức thực hiện hành vi phạm tội; vật chứng thu giữ và phù hợp các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 55/CT-VKSCK-HS ngày 07/9/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về hình phạt chính:

Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn D.

Xử bị cáo Nguyễn Văn D từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Trừ 03 ngày tạm giữ (từ ngày 28/6/2022 đến ngày 01/7/2022), quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 08 tháng 21 ngày đến 11 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo nhưng buộc bị cáo phải lao động cộng đồng theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung:

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn D.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xác nhận cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng, trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X mặt trước màu đen, mặt sau màu trắng, bên trong không có sim; 01 ốp điện thoại bằng nhựa màu xanh đã cũ, cho chủ sở hữu là chị Đinh Thị O, theo biên bản trả lại tài sản ngày 07/7/2022 và trả lại cho bị cáo 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 19G1 - 13070, theo biên bản trả lại tài sản ngày 13/7/2022.

Đối với tài sản của bị cáo gồm: 01 áo sơ mi dài tay màu trắng đục đã cũ, 01 quần dài màu đen đã cũ, 01 đôi ủng bằng cao su màu xanh, đế màu vàng đã cũ. Đây là quần áo và ủng D đã mặc khi trộm cắp tài sản tại nhà chị O. Tại phiên tòa bị cáo xác định các tài sản không còn giá trị, không nhận lại nên tịch thu để tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo D đã bồi thường cho chị Đinh Thị O toàn bộ thiệt hại số tiền 200.000đồng cần xác nhận.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tham gia tranh luận đối với bản luận tội và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:*

Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2]. *Về những chứng cứ xác định có tội:* Vào khoảng 11 giờ 10 phút ngày 28/6/2022, tại nhà của chị Đinh Thị O ở khu S, xã H, huyện C, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Văn D có hành vi trộm cắp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X mặt trước màu đen, mặt sau màu trắng, trị giá 5.500.000đồng và số tiền 200.000đồng ở phía trong ốp điện thoại. Như vậy, tổng giá trị tài sản Nguyễn Văn D trộm cắp của chị Đinh Thị O là 5.700.000đồng; đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì bị cáo đã đến Công an xã H để đầu thú về hành vi trộm cắp của mình.

Như vậy, hành vi trộm cắp nêu trên của Nguyễn Văn D đã đủ định lượng để cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, bản cáo trạng số 55/CT-VKSCK ngày 07/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3]. *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:*

Bị cáo D thực hiện hành vi phạm tội lỗi cố ý trực tiếp, mức độ tội phạm là ít nghiêm trọng, nhưng đã xâm phạm tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, hành vi của bị cáo D phải bị xử lý nghiêm.

[4]. *Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:*

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai về hành vi phạm tội của mình; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại. Vì vậy bị cáo được hưởng ba tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo đến cơ quan Công an xã H đầu thú về hành vi phạm tội của mình cũng được coi là tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân của bị cáo: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thấy rằng: Chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đảm bảo bảo trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa trong xã hội.

[5]. *Về hình phạt bổ sung:*

Khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 50.000.000đồng”.

Xét thấy: Bị cáo D không có nghề nghiệp; không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. *Về khấu trừ thu nhập:*

Khoảng 3 Điều 36 của Bộ luật hình sự quy định: Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung quỹ nhà nước. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng. Trong trường hợp đặc biệt, Tòa án có thể cho miễn việc khấu trừ thu nhập, nhưng phải ghi rõ lý do trong bản án.

Xét thấy: Nghề nghiệp chính của bị cáo D là lao động tự do, không có nguồn thu nhập ổn định nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo D.

[7]. *Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:*

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X của chị O, cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng, trả lại cho bị hại là đúng quy định của pháp luật, cần xác nhận.

01 xe mô tô BKS 19G1 - 13070 của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo cần xác nhận.

Các tài sản thu giữ của bị cáo gồm: 01 áo sơ mi dài tay màu trắng đục đã cũ, 01 quần dài màu đen đã cũ, 01 đôi ủng bằng cao su màu xanh, đế màu vàng đã cũ. Đây là quần áo và ủng D đã mặc khi trộm cắp tài sản tại nhà chị O. Bị cáo xác định các tài sản này không còn giá trị sử dụng nên không nhận lại. Vì vậy, cần tịch thu để tiêu hủy.

[8]. *Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho chị O số tiền 200.000 đồng cần xác nhận.*

[9]. *Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.*

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về Điều luật áp dụng:

Áp dụng khoản 1 Điều 173 ; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn D.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ., Trừ cho bị cáo 03 ngày tạm giữ (từ ngày 28/6/2022 đến ngày 01/7/2022), quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 08 tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã P, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ được giao để giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn D cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Trong thời gian chấp hành hình phạt, các bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ trong cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần. (không áp dụng biện pháp lao động phục vụ cộng đồng theo quy định người bị bệnh hiểm nghèo, người khuyết tật nặng hoặc khuyết tật đặc biệt nặng).

Trong thời gian cải tạo không giam giữ, người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự về cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Văn D.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Xác nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã xử lý vật chứng, trả lại cho chị Đinh Thị O 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X theo biên bản trả tài sản ngày 07/7/2022.

- Xác nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã xử lý vật chứng, trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn D 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 19G1 - 13070 theo biên bản trả tài sản ngày 13/7/2022.

- Tịch thu các vật chứng không còn giá trị sử dụng gồm: 01 áo sơ mi dài tay màu trắng đục đã cũ; 01 quần dài màu đen đã cũ; 01 đôi ủng bằng cao su màu xanh, đế màu vàng đã cũ (theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 08/9/2022, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ) để tiêu hủy.

4. Về trách nhiệm dân sự:

Xác nhận ngày 05/7/2022, bị cáo Nguyễn Văn D đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại chị Đinh Thị O số tiền 200.000đồng.

5. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo; người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để đề nghị xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- Thi hành án hình sự;
- Thi hành án dân sự;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HS+VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hán Hưởng